TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẤP VÒ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 95/2025/QĐST-HNGĐ	*Lấp Vò, ngày 20 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 136/2025/TLST-HNGĐ, ngày 21/4/2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị V, sinh năm 1988; địa chỉ cư trú: Số 427, ấp A, xã M, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Anh Phan Văn H, sinh năm 1982; địa chỉ cư trú: Số 82, ấp A, xã M, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị V và anh Phan Văn H..

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị V và anh Phan Văn H tự nguyện thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Trần Thị V và anh Phan Văn H thống nhất giao con chung tên Phan Thành Tùng, sinh ngày 10/4/2008, Phan Thanh Cường, sinh ngày 22/3/2010 cho anh Hón trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung tên Phan Thị Huỳnh Như, sinh ngày 19/7/2012 cho chị Trần Thị V trực tiếp nuôi dưỡng, anh Phan Văn H, chị Trần Thị V không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở và không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc, nuôi dưỡng con.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Trần Thị V tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007446 ngày 21/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lấp Vò. Chị Trần Thị V được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND H.Lấp Vò;
- CCTHADS H.Lấp Vò;
- UBND xã Mỹ An Hưng A (biết) Giấy CNKH số 21/2008;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Hằng